

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2020/TLST-KDTM ngày 05 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V (VPbank); địa chỉ: Số A đường L, phường L, quận Đ, Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị; người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A - Phó giám đốc Trung tâm pháp luật VPbank (văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018); người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Phạm Văn Đ - Chuyên viên xử lý nợ VPbank AMC (văn bản ủy quyền số 6154/2019/UQ-VPB ngày 31/12/2019).

Bị đơn: Anh Bùi Văn L và chị Phạm Thị M; cùng địa chỉ: Xóm N, thôn L, xã M, huyện A, Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ngân hàng Thương mại cổ phần V và anh Bùi Văn L, chị Phạm Thị M xác nhận: Tính đến ngày 07/6/2020 anh Bùi Văn L và chị Phạm Thị M còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền là 316.633.181đ (Ba trăm mười sáu triệu sáu trăm ba mươi ba nghìn một trăm tám mươi một đồng), trong đó nợ gốc là 232.544.494đ (Hai trăm ba mươi hai triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm chín mươi tư đồng), nợ lãi là 84.088.687đ (Tám mươi tư triệu không trăm tám mươi tám nghìn sáu trăm tám mươi bảy đồng).

2.2. Về phương thức thanh toán:

- Từ ngày 01/7/2020 đến trước ngày 31/7/2020, anh Bùi Văn L, chị Phạm Thị M phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền là 90.000.000đ vào nợ gốc;

- Từ ngày 01/8/2020 đến trước ngày 31/8/2020, anh Bùi Văn L, chị Phạm Thị M phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền là 40.000.000đ vào nợ gốc;

- Từ ngày 01/9/2020 đến trước ngày 30/9/2020, anh Bùi Văn L, chị Phạm Thị M phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền là 40.000.000đ vào nợ gốc;

- Từ ngày 01/10/2020 đến trước ngày 31/10/2020, anh Bùi Văn L, chị Phạm Thị M phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền là 40.000.000đ vào nợ gốc;

- Từ ngày 01/11/2020 đến trước ngày 30/11/2020, anh Bùi Văn L, chị Phạm Thị M phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền là 40.000.000đ bao gồm số nợ gốc còn lại (22.544.494 - Hai mươi hai triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm chín mươi tư đồng) và một phần tiền nợ lãi (17.455.506 - Mười bảy triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn năm trăm lẻ sáu đồng);

- Từ ngày 01/12/2020 đến trước ngày 31/12/2020, anh Bùi Văn L, chị Phạm Thị M phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V toàn bộ số tiền dư nợ còn lại.

2.3. Về lãi suất: anh Bùi Văn L, chị Phạm Thị M phải trả tiền lãi cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V tại bất kỳ thời điểm vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo thỏa thuận nêu trên với mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng trên tổng số tiền chưa trả, tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi trả xong.

2.4. Về tài sản bảo đảm: Trường hợp anh Bùi Văn L và chị Phạm Thị M vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nêu trên tại bất kỳ thời điểm nào thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng 411m² đất và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất tại địa chỉ Xóm N, thôn L, xã M, huyện A, Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS435994, số vào sổ cấp GCN: CH0167/AL do UBND huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp ngày 28/5/2015 mang tên anh Bùi Văn L. Nếu số tiền phát mại tài sản không đủ để trả nợ thì anh L và chị M có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ số tiền còn thiếu cho đến khi trả xong. Nếu số tiền phát mại tài sản còn thừa ra sau khi đã trả hết hơn thì anh L và chị M được nhận lại số tiền này.

Anh L, chị M phải có nghĩa vụ bàn giao tài sản trên để xử lý phát mại theo quy định của pháp luật.

2.5. Về án phí: Anh Bùi Văn L và chị Phạm Thị M phải chịu toàn bộ tiền án phí thỏa thuận sơ thẩm theo quy định của pháp luật là: $(316.633.181 \times 5\%) : 2 = 7.915.829\text{đ}$ (Bảy triệu chín trăm mười lăm nghìn tám trăm hai mươi chín đồng).

Ngân hàng Thương mại cổ phần V không phải chịu án phí. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.650.000đ (Mười sáu triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011352 ngày 28 tháng 4 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Lão.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Định